

Số: 220/2021/QĐST-DS

Ngày: 22/02/2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trịnh Thị Ánh.

Thư ký phiên họp: Bà Bùi Thị Thức - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Võ Phạm Phương Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 546/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, theo Quyết định mở phiên họp số: 368/2021/QĐST-DS ngày 29 tháng 01 năm 2021 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị A*, sinh năm: 1928; Cư trú: Số 80/15 ĐB, Phường H, quận BH, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Đại B, sinh năm 1997; Địa chỉ: Số 25 đường G phường DA, thành phố DB, tỉnh Bình Dương (Giấy ủy quyền số: 01466, Quyền số 21 TP/CC-SCC/HĐGD lập ngày 22/10/2020 tại Văn phòng công chứng CB, tỉnh Bình Dương).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Luật sư Mai Tiến C – Văn phòng luật sư Bigboss Law, Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương; Địa chỉ: Số 25 đường G phường DA, thành phố DB, tỉnh Bình Dương.

*2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

2.1. Ông Trương Quang D, sinh năm 1955;

Địa chỉ: Số 620, đường ĐB, Phường H, quận BH, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Bà Trương Thị E, sinh năm 1960;

Địa chỉ: Số 626, đường DB, Phường H, quận BH, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bà Trương Thị E: Ông Nguyễn Đại B, sinh năm 1997; Địa chỉ: Số 25 đường G phường DA, thành phố DB, tỉnh Bình Dương (Giấy ủy quyền số: 016538, Quyền số 22 TP/CC-SCC/HĐGD lập ngày 28/11/2020 tại Văn phòng công chứng CB, tỉnh Bình Dương).

2.3. Bà Trương Thị G, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Øtr 10, 48 Adr Norway.

Người đại diện hợp pháp của bà Trương Thị G: Ông Nguyễn Đại B, sinh năm 1997; Địa chỉ: Số 25 đường G phường DA, thành phố DB, tỉnh Bình Dương (Giấy ủy quyền lập ngày 01/12/2020 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Vương Quốc Na Uy, chứng nhận số: 65/2020-CNCK).

3. *Người giám định*: Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Y tế; Địa chỉ: 152-154 Hồng Bàng, Phường 12, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Hữu H – Giám đốc.

### **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự là Bà Nguyễn Thị A trình bày:*

Bà và chồng là ông Trương Quang K (đã chết) có 04 người con chung gồm ông Trương Quang D, bà Trương Thị E, bà Trương Thị G và bà Trương Thị Kim L.

Khi lên 03 tuổi, bà Trương Thị Kim L không may bị tai nạn bom mìn thời chiến tranh, nên sức khỏe không được bình thường, thường xuyên không nhận thức và làm chủ hành vi. Mặc dù gia đình đã tận tình cứu chữa nhưng sức khỏe bà L vẫn không tiến triển tốt hơn. Bà L không có chồng, không có con, mọi sinh hoạt trong cuộc sống đều cần đến sự giúp đỡ của bà và người khác. Vì vậy, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trương Thị Kim L mất năng lực hành vi dân sự, công nhận bà là người giám hộ đương nhiên của bà Trương Thị Kim L.

Ngày 26/01/2021, Bà Nguyễn Thị A nộp đơn xin rút một phần yêu cầu về việc công nhận bà là người giám hộ đương nhiên của bà Trương Thị Kim L; giữ nguyên yêu cầu tuyên bố bà Trương Thị Kim L mất năng lực hành vi dân sự.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Trương Quang D trình bày tại bản tự khai các ngày 26/11/2020, 04/12/2020 như sau: Ông là con trưởng của Bà Nguyễn Thị A và là anh ruột của bà Trương Thị Kim L. bà L bị viêm tai giữa biến chứng từ nhỏ, bà L sống cùng ông và cha mẹ. Từ năm 1992 đến nay, vợ chồng ông là người nuôi dưỡng và trực tiếp chăm sóc bà L. Nếu kết quả giám định xác định bà L không có năng lực hành vi dân sự thì ông cũng đồng ý theo yêu cầu của Bà Nguyễn Thị A về việc tuyên bố bà L mất năng lực hành vi dân sự. Ông mong muốn được làm người giám hộ cho bà L vì hiện nay bà L đang sống cùng vợ chồng ông, tiền trợ cấp hàng tháng của bà L do mẹ ông là Bà Nguyễn Thị A nhận và sử dụng, không lo cho bà L. Bà Nguyễn Thị A đã già yếu (sinh năm 1928) không có sức khỏe,

đang ở nhà của con rể (chồng bà Trương Thị E), không có tài chính nên không còn nhiều thời gian và điều kiện để chăm sóc cho bà L.

Bà Trương Thị E trình bày tại bản tự khai ngày 26/11/2020 như sau: Bà là con ruột của Bà Nguyễn Thị A, là chị của bà Trương Thị Kim L. Khi lên 03 tuổi, bà L không may bị tai nạn bom mìn do chiến tranh nên sức khỏe không bình thường, thường xuyên không nhận thức và làm chủ được hành vi. Bà đồng ý với yêu cầu của Bà Nguyễn Thị A về việc yêu cầu tuyên bố bà Trương Thị Kim L mất năng lực hành vi dân sự, công nhận cho bà Lộc là người giám hộ đương nhiên của bà L.

Bà Trương Thị G trình bày tại bản tự khai ngày 23/9/2020, được Đại sứ quán Việt Nam tại Na Uy chứng nhận số 48/2020-CNCK ngày 23/9/2020 như sau: Bà là con ruột của Bà Nguyễn Thị A, là em của bà Trương Thị Kim L. Khi lên 03 tuổi, bà L không may bị tai nạn bom mìn do chiến tranh nên sức khỏe không bình thường, thường xuyên không nhận thức và làm chủ được hành vi. Bà đồng ý với yêu cầu của Bà Nguyễn Thị A về việc yêu cầu tuyên bố bà Trương Thị Kim L mất năng lực hành vi dân sự, công nhận cho bà Lộc là người giám hộ đương nhiên của bà L.

Tại phiên họp:

- Ông Nguyễn Đại B là người đại diện theo ủy quyền của Bà Nguyễn Thị A (người yêu cầu) và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trương Thị E, bà Trương Thị G trình bày: Ông yêu cầu tuyên bố bà Trương Thị Kim L mất năng lực hành vi dân sự.

- Ông Trương Quang D trình bày: Ông đồng ý tuyên bố bà Trương Thị Kim L mất năng lực hành vi dân sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu và đề nghị chấp nhận yêu cầu của Bà Nguyễn Thị A về việc tuyên bố bà Trương Thị Kim L mất năng lực hành vi dân sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

Bà Nguyễn Thị A nộp đơn yêu cầu tuyên bố con gái là bà Trương Thị Kim L mất năng lực hành vi dân sự, đây là việc dân sự: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trương Thị G đang cư trú ở nước ngoài, nên căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 1 Điều 37 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì việc dân sự này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị A, bà Trương Thị E và bà Trương Thị G cùng ủy quyền cho ông Nguyễn Đại B đại diện, các văn bản ủy quyền hợp lệ. Bà Lộc, bà Hiền và bà Nam vắng mặt nhưng có người đại diện tham gia tố tụng, Luật sư Mai Tiến C là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu có đơn xin

vắng mặt, nên phiên họp vẫn được tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ngày 26/01/2021, Bà Nguyễn Thị A nộp đơn xin rút một phần yêu cầu về việc công nhận bà là người giám hộ đương nhiên của bà Trương Thị Kim L; giữ nguyên yêu cầu tuyên bố bà Trương Thị Kim L mất năng lực hành vi dân sự. Xét việc rút một phần yêu cầu của Bà Nguyễn Thị A là tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên ghi nhận, đình chỉ phần yêu cầu mà Bà Nguyễn Thị A đã rút.

Xét yêu cầu của Bà Nguyễn Thị A về việc tuyên bố bà Trương Thị Kim L mất năng lực hành vi dân sự thấy rằng:

Theo giấy khai sinh số 280 do Ủy ban nhân dân Phường H, quận BH, Thành phố Hồ Chí Minh đăng ký ngày 15/10/2020, Sổ hộ khẩu số: 31110028627 do Công an quận BH, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 11/10/2012 cùng lời khai của các đương sự, thì bà Trương Thị Kim L có cha là ông Trương Quang K và mẹ là Bà Nguyễn Thị A. Ông Trương Quang K chết ngày 10/7/2017 (trích lục khai tử số 55/2017/TLKT ngày 10/7/2017 của Ủy ban nhân dân Phường H, quận BH, Thành phố Hồ Chí Minh). Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 376 của Bộ luật tố tụng dân sự, Bà Nguyễn Thị A có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trương Thị Kim L mất năng lực hành vi dân sự.

Căn cứ bản Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 2337/KLGĐ ngày 25/12/2020 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Y tế, kết luận giám định đối với bà Trương Thị Kim L như sau:

*“1.1. Về y học:*

*Đương sự chậm phát triển tâm thần, mức độ nặng (F72-ICD10).*

*1.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:*

*Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.*

Tại Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: *“Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần”.*

Căn cứ vào kết quả giám định và quy định của pháp luật nêu trên, yêu cầu của Bà Nguyễn Thị A và ý kiến của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về việc tuyên bố bà Trương Thị Kim L mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, nên chấp nhận.

Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu đề nghị chấp nhận yêu cầu của Bà Nguyễn Thị A về việc tuyên bố bà Trương Thị Kim L mất năng lực hành vi dân sự. Xét lời đề nghị trên của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

Về chi phí tố tụng: Chi phí giám định là 4.333.750 (bốn triệu ba trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi) đồng theo Hóa đơn bán hàng số 0000472 ngày 25/12/2020 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Y tế, Bà Nguyễn Thị A phải nộp. Bà Nguyễn Thị A đã nộp đủ.

Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị A là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tiền lệ phí Tòa án, thuộc trường hợp được miễn nộp lệ phí Tòa án theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Điều 2 Luật Người cao tuổi, nên Bà Nguyễn Thị A được miễn nộp tiền lệ phí Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 1 Điều 37 và điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 361, khoản 2 Điều 244, khoản 2 Điều 367, Điều 371, Điều 372, khoản 1 Điều 376, Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 2 Luật Người cao tuổi;

Căn cứ khoản 1 Điều 4, điểm đ khoản 1 và khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của Bà Nguyễn Thị A về việc tuyên bố bà Trương Thị Kim L mất năng lực hành vi dân sự.

Tuyên bố: Bà Trương Thị Kim L, sinh năm 1962; Cư trú: Số 620 đường ĐB, Phường H, quận BH, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

Bà Nguyễn Thị A và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục giám hộ cho bà Trương Thị Kim L theo quy định của pháp luật.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu của Bà Nguyễn Thị A về việc yêu cầu công nhận bà Lộc là người giám hộ đương nhiên cho bà Trương Thị Kim L.

3. Về chi phí tố tụng: Chi phí giám định là 4.333.750 (bốn triệu ba trăm ba mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi) đồng, Bà Nguyễn Thị A phải nộp. Bà Nguyễn Thị A đã nộp đủ.

4. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị A là người cao tuổi nên được miễn nộp lệ phí Tòa án.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy

định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THA DS TP.HCM;
- Lưu văn phòng, hồ sơ.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Trịnh Thị Ánh**

*(Đã ký và đóng dấu)*